

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**  
Số: 65/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
*P, ngày 02 tháng 4 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 65/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Mai Thị Thanh V, sinh năm 1974

HKTT và chỗ ở: Khu phố B, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Ông Trần Văn V1, sinh năm 1971

HKTT: Số 94 Lê Hồng Phong, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận

Chỗ ở: Khu phố 2, phường Phú Tài, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**NHẬN ĐỊNH**

[1] Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố P theo Giấy chứng nhận kết hôn số 34, quyển số 04 ngày 11 tháng 6 năm 1993. Nay bà V, ông V1 xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 khai có ba con chung tên Trần Minh H, sinh ngày 25/9/1993; Trần Thị Thúy H1, sinh ngày 28/7/1995; Trần Thị Thúy H2, sinh ngày 10/12/1998. Các con chung đã trưởng thành nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Ngày 19 tháng 3 năm 2025, bà V và ông V1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002940 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết. Bà Mai Thị Thanh V và ông Trần Văn V1 đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

*Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6, 7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Tp.Phan Thiết;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Lê Thảo Nguyên**